TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 114/2020/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 15 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH GIA LAI

Căn cứ Điều 212; Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 53, 55, 56, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 198/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
Anh H, sinh năm 1992;
Địa chỉ: Làng O, xã O, huyện P, tỉnh Gia Lai.
Chị L; sinh năm 1993
Địa chỉ: Làng M, xã G, huyện P, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh H và chị L đều thừa nhận hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh H và chị L thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Anh H và chị L thoả thuận được với nhau về việc không chia tài sản chung, thoả thuận với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và việc cấp dưỡng nuôi con;

[3] Sự thoả thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của chị L và con chung là cháu C, sinh ngày 27/02/2016.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: H và chị L tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị L có một con chung là C, sinh ngày 27/02/2016.

Anh H và chị L thỏa thuận thống nhất giao cháu C, cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Chốt thành niên hoặc đã thành niên mà mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh H và chị L thoả thuận: Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh H và chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí Tòa án: Anh H và chị L thoả thuận, chị L tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0006599 ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Gia Lai. Chị L đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã G;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Võ Văn Quảng